



TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI  
KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **386**../KTA-TCNS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **21** tháng **7** năm 2025

V/v CBTT Báo cáo quản trị Công ty  
6 tháng đầu năm 2025.

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ**

Kính gửi:     - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
                  - Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức:

- Công ty: **Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam**

- Mã chứng khoán: PGD

- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 7, tòa nhà PVGAS Tower, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: 028.37840445

Fax: 028.37840446

- Email: info@pvgasd.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết số 27/NQ-HĐQT/2025, ngày 21/07/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua nội dung báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (*Chi tiết như đính kèm*).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 21/07/2025 tại địa chỉ [www.pvgasd.com.vn](http://www.pvgasd.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận: *Xu*

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCNS. AV.01.

**GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Phạm Hồng Minh**



TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI  
KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 27/NQ-HĐQT/2025

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2025

## NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua nội dung báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2025 của  
Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các quy định pháp luật về doanh nghiệp có liên quan;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ 5/5 ý kiến tán thành của các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty tại Biên bản họp số 08/BB-HĐQT/2025 ngày 15/7/2025.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua nội dung báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025 như đính kèm.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo phù hợp với các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

### Nơi nhận:

- Như điều 3; *thư*
- Lưu: VT, HĐQT.02.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



*Lê Minh Hải*





Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 7 năm 2025

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Kính gửi: – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
– Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

– Tên công ty niêm yết:

**Công ty Cổ phần phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam.**

– Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 7, PV GAS Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh.

– Điện thoại: 028.37840445, Fax: 028.37840446, Email: info@pvgasd.com.vn

– Vốn điều lệ: 989.982.660.000 VNĐ

– Mã chứng khoán: PGD

– Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

– Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện theo quy định.

### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 15/4/2025.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ:

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                   |
|-----|------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2025          | 15/04/2025 | Thông qua các nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. |

### II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

#### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT       | Chức vụ<br>(TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành) | Ngày bắt đầu/<br>không còn là<br>TV HĐQT/HĐQT độc lập |                 |
|-----|-----------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                       |                                                       | Ngày được bầu                                         | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Lê Minh Hải       | Chủ tịch HĐQT                                         | 24/04/2023                                            |                 |
| 2   | Ông Đỗ Phạm Hồng Minh | Thành viên HĐQT/<br>Giám đốc                          | 21/10/2015                                            |                 |
| 3   | Bà Nguyễn Thục Quyên  | Thành viên HĐQT                                       | 31/10/2019                                            |                 |
| 4   | Ông Yosuke Fujii      | Thành viên<br>HĐQT                                    | 26/4/2022                                             |                 |
| 5   | Bà Trần Thị Hạnh Thục | Thành viên độc lập<br>HĐQT                            | 27/10/2022                                            |                 |

## 2. Các cuộc họp của HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp HĐQT, 11 lần lấy ý kiến HĐQT, các thành viên HĐQT đã tham gia các cuộc họp/lấy ý kiến:

| Stt | Thành viên HĐQT       | Số buổi họp<br>HĐQT tham dự | Tỷ lệ<br>tham dự họp | Lý do không<br>tham dự họp |
|-----|-----------------------|-----------------------------|----------------------|----------------------------|
| 1   | Ông Lê Minh Hải       | 18/18                       | 100%                 |                            |
| 2   | Ông Đỗ Phạm Hồng Minh | 17/18                       | 94%                  | Đi công tác                |
| 3   | Bà Nguyễn Thục Quyên  | 18/18                       | 100%                 |                            |
| 4   | Ông Yosuke Fujii      | 18/18                       | 100%                 |                            |
| 5   | Bà Trần Thị Hạnh Thục | 17/18                       | 94%                  | Đi công tác                |

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, HĐQT đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ của mình trong việc chỉ đạo, giám sát, thường xuyên theo dõi sát sao, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên cơ sở quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty. Thường xuyên kiểm tra công tác điều hành của Ban Giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT và của ĐHĐCĐ.



#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Căn cứ quy định của Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng với Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, việc thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT là không bắt buộc. Vì vậy cho đến thời điểm này HĐQT chưa thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT.

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, HĐQT đã ban hành 25 Nghị quyết và Quyết định của HĐQT Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PV GAS D) để quản lý, điều hành PV GAS D, cụ thể:

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                               | Tỷ lệ<br>thông<br>qua |
|-----|------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 1   | 01/NQ-HĐQT/2025              | 21/01/2025 | Thông qua nội dung báo cáo quản trị năm 2024 của PV GAS D                              | 100%                  |
| 2   | 02/NQ-HĐQT/2025              | 06/02/2025 | Thôi giữ chức vụ                                                                       | 100%                  |
| 3   | 03/NQ-HĐQT/2025              | 06/02/2025 | Giao nhiệm vụ cho cán bộ                                                               | 100%                  |
| 4   | 04/NQ-HĐQT/2025              | 12/02/2025 | Giải quyết đơn đề nghị của CBCNV                                                       | 100%                  |
| 5   | 05/NQ-HĐQT/2025              | 14/02/2025 | Công nhận ngày kỷ niệm của PV GAS D                                                    | 100%                  |
| 6   | 06/NQ-HĐQT/2025              | 21/02/2025 | Bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc PV GAS D                                               | 100%                  |
| 7   | 07/NQ-HĐQT/2025              | 21/02/2025 | Xếp lương cho Phó Giám đốc Công ty                                                     | 100%                  |
| 8   | 08/NQ-HĐQT/2025              | 25/02/2025 | Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PV GAS D      | 100%                  |
| 9   | 09/NQ-HĐQT/2025              | 27/02/2025 | Không thụ lý tố cáo                                                                    | 100%                  |
| 10  | 10/NQ-HĐQT/2025              | 12/03/2025 | Thông qua nội dung báo cáo thường niên năm 2024                                        | 100%                  |
| 11  | 11/NQ-HĐQT/2025              | 24/03/2025 | Phê duyệt Logo thương hiệu (biểu trưng) của PV GAS D                                   | 100%                  |
| 12  | 12/NQ-HĐQT/2025              | 25/03/2025 | Thông qua nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PV GAS D | 100%                  |

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                            | Tỷ lệ<br>thông<br>qua |
|-----|------------------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 13  | 13/NQ-HĐQT/2025              | 26/03/2025 | Thông qua đổi tên Phòng Đầu tư thành Ban Quản lý Đầu tư Xây dựng                                                    | 100%                  |
| 14  | 14/NQ-HĐQT/2025              | 26/03/2025 | Thông qua đổi tên Đội Hỗ trợ Sản xuất thành Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật – Năng lượng                                 | 100%                  |
| 15  | 15/NQ-HĐQT/2025              | 28/03/2025 | Thông qua Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024                                                                         | 100%                  |
| 16  | 16/NQ-HĐQT/2025              | 11/04/2025 | Chấp thuận Kế hoạch năm 2025 của PV GAS D                                                                           | 100%                  |
| 17  | 17/NQ-HĐQT/2025              | 11/04/2025 | Thông qua cập nhật tài liệu cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của PV GAS D                                        | 100%                  |
| 18  | 18/NQ-HĐQT/2025              | 07/05/2025 | Thông qua xếp loại mức độ hoàn thành chức trách nhiệm vụ và phương án chi thưởng cho Ban điều hành Công ty năm 2024 | 100%                  |
| 19  | 19/NQ-HĐQT/2025              | 04/06/2025 | Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với PV GAS                              | 100%                  |
| 20  | 20/NQ-HĐQT/2025              | 04/06/2025 | Điều chỉnh đối tượng và phương án đóng góp mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện của PV GAS D                              | 100%                  |
| 21  | 21/NQ-HĐQT/2025              | 16/06/2025 | Phê duyệt Quỹ tiền thưởng An toàn năm 2025                                                                          | 100%                  |
| 22  | 22/NQ-HĐQT/2025              | 16/06/2025 | Thông qua chủ trương chọn Đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025 của PV GAS D                                            | 100%                  |
| 23  | 01/QĐ-HĐQT/2025              | 15/01/2025 | Thông qua nội dung Báo cáo kiểm toán nội bộ năm 2024                                                                | 100%                  |
| 24  | 02/QĐ-HĐQT/2025              | 27/02/2025 | Thông qua việc thành lập Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của PV GAS D                                        | 100%                  |
| 25  | 03/QĐ-HĐQT/2025              | 28/02/2025 | Phê duyệt và ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng đối với Cán bộ công nhân viên của PV GAS D                      | 100%                  |



### III. Ban Kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

| Stt | Thành viên BKS          | Chức vụ    | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Ngày không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn                                 |
|-----|-------------------------|------------|--------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Tiến Hải     | Trưởng BKS | 21/10/2024                     |                                  | Kỹ sư Kinh tế Xây dựng; Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh |
| 2   | Ông Phạm Tuấn Anh       | KSV        | 26/4/2022                      |                                  | Thạc sỹ Tài chính Doanh nghiệp                      |
| 3   | Ông Trần Huỳnh Thanh Tú | KSV        | 21/10/2024                     |                                  | Cử nhân Tài Chính – Ngân hàng                       |

#### 2. Cuộc họp của BKS:

| Stt | Thành viên BKS          | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự |
|-----|-------------------------|-------------------------|-------------------|------------------|---------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Tiến Hải     | 02/02                   | 100%              | 100%             |                     |
| 2   | Ông Phạm Tuấn Anh       | 02/02                   | 100%              | 100%             |                     |
| 3   | Ông Trần Huỳnh Thanh Tú | 02/02                   | 100%              | 100%             |                     |

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Các cuộc họp của Ban Kiểm soát: Tổng số 02 cuộc họp.

| Stt | Ngày họp   | Nội dung                                     |
|-----|------------|----------------------------------------------|
| 1   | 20/01/2025 | - Kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2025        |
| 2   | 16/04/2025 | - Thẩm định Báo cáo tài chính Quý I năm 2025 |

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác trong 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị Công ty.

- Giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
- Giám sát việc chấp hành các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch.
- Kiểm tra chi phí để đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra giám sát việc quản lý, sử dụng vốn.
- Kiểm tra công tác quản lý công nợ.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của Công ty.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát các đơn vị.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Giữa Ban Kiểm soát và HĐQT, Ban Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. Ban Kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT.
- Các báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc.

#### **5. Hoạt động khác của BKS:**

Phối hợp cùng HĐQT và Ban điều hành trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

#### **IV. Ban điều hành:**

| STT | Thành viên Ban điều hành  | Chức danh    | Ngày tháng năm sinh | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm | Trình độ chuyên môn                           |
|-----|---------------------------|--------------|---------------------|---------------|-----------------|-----------------------------------------------|
| 1   | Ông Đỗ Phạm Hồng Minh     | Giám đốc     | 11/03/1978          | 21/10/2024    |                 | Kỹ sư Khoan thăm dò                           |
| 3   | Ông Nguyễn Nhật Quốc Toàn | Phó Giám đốc | 10/01/1980          | 02/01/2024    |                 | Kỹ sư Công nghệ Hữu cơ – Hóa dầu              |
| 3   | Ông Tuấn Cường            | Phó Giám đốc | 15/10/1977          | 01/11/2024    |                 | Kỹ sư Công nghệ hữu cơ – Hóa dầu              |
| 4   | Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh  | Phó Giám đốc | 31/05/1986          | 21/02/2025    |                 | Cử nhân Kinh doanh Quốc tế; Cử nhân Tiếng Anh |



**V. Kế toán trưởng:**

| STT | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn           | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|-----|---------------------|---------------------|-------------------------------|---------------------------|
| 1   | Ông Đặng Quốc Vương | 30/03/1985          | Cử nhân Tài chính – Ngân hàng | 01/11/2019                |

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các Thành viên HĐQT, BKS, Giám đốc điều hành, các các bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Phụ lục 01 đính kèm*

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, HĐQT ban hành Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT/2025, ngày 04/06/2025 về việc phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với PV GAS. Nghị quyết đã được PV GAS D công bố thông tin đúng theo quy định của Pháp luật.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: Không.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 02 đính kèm.*

2. Giao dịch của Người nội bộ và Người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.**

**Nơi nhận:** 

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGĐ, KTT;
- Lưu: VT, HĐQT, AV.01.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Minh Hải**





DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THÁP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

| STT | Tên Tổ chức/Cá nhân   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty       | Số Giấy NSH (*)<br>NSH No | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 9 và 10) | Mối quan hệ đối với Người nội bộ |
|-----|-----------------------|------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------|---------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------|
| 1   | 2                     | 3                                        | 4                         | 5                         | 6        | 7       | 8                                     | 9                                                                 | 10                                                                  | 11                                                       | 12                               |
| 1   | Lê Minh Hải           |                                          | Chủ tịch HĐQT             |                           |          |         |                                       | 24/4/2023                                                         |                                                                     |                                                          |                                  |
| 2   | Đỗ Phạm Hồng Minh     |                                          | TV HĐQT, Giám đốc Công ty |                           |          |         |                                       | 21/10/2024                                                        |                                                                     |                                                          |                                  |
| 3   | Nguyễn Thục Quyên     |                                          | Thành viên HĐQT           |                           |          |         |                                       | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                          |                                  |
| 4   | Trần Thị Hạnh Thục    |                                          | TV HĐQT độc lập           |                           |          |         |                                       | 27/10/2022                                                        |                                                                     |                                                          |                                  |
| 5   | Yosuke Fujii          |                                          | TV HĐQT kiêm nhiệm        |                           |          |         |                                       | 26/4/2022                                                         |                                                                     |                                                          |                                  |
| 6   | Nguyễn Tiến Hải       |                                          | Trưởng Ban kiểm soát      |                           |          |         |                                       | 21/10/2024                                                        |                                                                     |                                                          |                                  |
| 7   | Trần Huỳnh Thanh Tú   |                                          | Kiểm soát viên            |                           |          |         |                                       | 21/10/2024                                                        |                                                                     |                                                          |                                  |
| 8   | Phạm Tuấn Anh         |                                          | Kiểm soát viên            |                           |          |         |                                       | 26/4/2022                                                         |                                                                     |                                                          |                                  |
| 9   | Nguyễn Nhật Quốc Toàn |                                          | Phó Giám đốc              |                           |          |         |                                       | 02/01/2024                                                        |                                                                     |                                                          |                                  |
| 10  | Nguyễn Tuấn Cường     |                                          | Phó giám đốc              |                           |          |         |                                       | 01/11/2024                                                        |                                                                     |                                                          |                                  |
| 11  | Nguyễn Thị Hoàng Oanh |                                          | Phó giám đốc              |                           |          |         |                                       | 21/02/2025                                                        |                                                                     |                                                          |                                  |
| 12  | Đặng Quốc Vương       |                                          | Kế toán trưởng            |                           |          |         |                                       | 01/11/2019                                                        |                                                                     |                                                          |                                  |



| STT | Tên Tổ chức/Cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty                                                   | Số Giấy NSH (*)<br>NSH No. | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu<br>là người có liên<br>quan của công ty/<br>người nội bộ | Thời điểm không<br>còn là người có liên<br>quan của công ty/<br>người nội bộ | Lý do (khi phát<br>sinh thay đổi liên<br>quan đến mục 9 và<br>10) | Mối quan hệ đối<br>với Người nội bộ |
|-----|---------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 1   | 2                   | 3                                        | 4                                                                     | 5                          | 6        | 7       | 8                                     | 9                                                                          | 10                                                                           | 11                                                                | 12                                  |
| 13  | Nguyễn Thị Ái Vân   | 045C107326                               | Thư ký Công ty, Người<br>UQ CBTT, Người phụ<br>trách Quản trị Công ty |                            |          |         |                                       | 26/4/2018                                                                  |                                                                              |                                                                   |                                     |

Người lập

*Ái Vân*

Nguyễn Thị Ái Vân



**Lê Minh Hải**





## Phụ lục 02

## DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THÁP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

Thời điểm chốt thông tin: 30/06/2025

| STT  | Mã CK | Họ tên              | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*) NSH No. | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ             | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và | Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú |
|------|-------|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 1    | 2     | 3                   | 4                                        | 5                            | 6                                         | 7                                                | 8                       | 9        | 10      | 11                                    | 12                                     | 13                            | 14                                                                | 15                                                     | 16                                                    | 17                                                   |
| 1    | PGD   | Lê Minh Hải         |                                          | Chủ tịch HĐQT                |                                           |                                                  |                         |          |         |                                       | 21.780.000<br>(Đại diện CP của PV GAS) | 22%                           | 24/4/2023                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 1.01 | PGD   | Lê Tài              |                                          |                              | Bố                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 24/4/2023                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 1.02 | PGD   | Trần Thị Hoàng Trâm |                                          |                              | Vợ                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 24/4/2023                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 1.03 | PGD   | Lê Mạnh Hùng        |                                          |                              | Anh                                       |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 24/4/2023                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 1.04 | PGD   | Lê Thị Thủy Hằng    |                                          |                              | Chị                                       |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 24/4/2023                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 1.05 | PGD   | Đàm Thanh Hằng      |                                          |                              | Chị dâu                                   |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 24/4/2023                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 1.06 | PGD   | Bùi Minh Tiến       |                                          |                              | Anh rể                                    |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 24/4/2023                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 1.07 | PGD   | Phan Thị Thủy Dương |                                          |                              | Mẹ vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 24/4/2023                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 2.08 | PGD   | Lê Trần Thụy Quân   |                                          |                              | Con                                       |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 24/4/2023                                                         |                                                        |                                                       | Còn nhỏ chưa có CCCD                                 |
| 2.09 | PGD   | Lê Trần Khánh Vân   |                                          |                              | Con                                       |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 24/4/2023                                                         |                                                        |                                                       | Còn nhỏ chưa có CCCD                                 |
| 2    | PGD   | Đỗ Phạm Hồng Minh   |                                          | TV HĐQT,<br>Giám đốc Công ty |                                           |                                                  |                         |          |         |                                       | 18.315.000<br>(Đại diện CP của PV GAS) | 18,50%                        | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 2.01 | PGD   | Đỗ Ngọc Mach        |                                          |                              | Bố                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 2.02 | PGD   | Phạm Thị Nu         |                                          |                              | Mẹ                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 2.03 | PGD   | Đỗ Minh Phương      |                                          |                              | Em gái                                    |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 2.04 | PGD   | Lê Thu Ngân         |                                          |                              | Vợ                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 2.05 | PGD   | Lê Ngọc Anh         |                                          |                              | Bố Vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                                      | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |



| STT  | Mã CK | Họ tên             | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*) NSH No | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ            | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú |
|------|-------|--------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------|----------|---------|---------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 1    | 2     | 3                  | 4                                        | 5                            | 6                                         | 7                                                | 8                      | 9        | 10      | 11                                    | 12                                    | 13                            | 14                                                                | 15                                                                  | 16                                                    | 17                                                   |
| 2.06 | PGD   | Đỗ Thị Kim Ngọc    |                                          |                              | Mẹ Vợ                                     |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 2.07 | PGD   | Lê Kim Chi         |                                          |                              | Em Vợ                                     |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 2.08 | PGD   | Đỗ Lê Anh Minh     |                                          |                              | Con trai                                  |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 2.09 | PGD   | Đỗ Ngân Anh        |                                          |                              | Con gái                                   |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 2.10 | PGD   | Lê Đức Anh Quân    |                                          |                              | Em vợ                                     |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 2.11 | PGD   | Lê Bá Hoàng        |                                          |                              | Em rể                                     | CCCD                                             |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 3    | PGD   | Nguyễn Thục Quyên  |                                          | Thành viên HĐQT              |                                           |                                                  |                        |          |         |                                       | 9.900.000<br>(Đại diện CP của PV GAS) | 10%                           | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 3.01 | PGD   | Nguyễn Long Cương  |                                          |                              | Bố                                        |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 3.02 | PGD   | Phạm Việt Anh      |                                          |                              | Chồng                                     |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 3.03 | PGD   | Phạm Ngân An       |                                          |                              | Con                                       |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 3.04 | PGD   | Phạm Việt Khang    |                                          |                              | Con                                       |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 3.05 | PGD   | Nguyễn Tuấn Long   |                                          |                              | Em                                        |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 3.06 | PGD   | Nguyễn Tuấn Cường  |                                          |                              | Em                                        |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 3.07 | PGD   | Nguyễn Minh Khuê   |                                          |                              | Em                                        |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 3.08 | PGD   | Phạm Khắc Hào      |                                          |                              | Bố chồng                                  |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 3.09 | PGD   | Nguyễn Thị Hà      |                                          |                              | Mẹ chồng                                  |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 3.10 | PGD   | Nguyễn Thị Thu Hà  |                                          |                              | Em dâu                                    |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 3.11 | PGD   | Mai Thị Hoài Hương |                                          |                              | Em dâu                                    |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 3.12 | PGD   | Phạm Đức Trọng     |                                          |                              | Em rể                                     |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                                     | 0                             | 31/10/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |

| STT  | Mã CK | Họ tên                | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*) NSH No | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú |
|------|-------|-----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 1    | 2     | 3                     | 4                                        | 5                            | 6                                         | 7                                                | 8                      | 9        | 10      | 11                                    | 12                         | 13                            | 14                                                                | 15                                                     | 16                                                    | 17                                                   |
| 4    | PGD   | Trần Thị Hạnh Thực    |                                          | TV.HDQT độc lập              |                                           |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 27/10/2022                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 4.01 | PGD   | Nguyễn Thị Tuyết      |                                          |                              | Mẹ đẻ                                     |                                                  |                        |          |         |                                       |                            |                               |                                                                   |                                                        |                                                       | Đã mất                                               |
| 4.02 | PGD   | Trần Thị Hồng Hạnh    |                                          |                              | Chị gái                                   |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 27/10/2022                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 4.03 | PGD   | Đặng Quốc Khánh       |                                          |                              | Anh rể                                    |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 27/10/2022                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 4.04 | PGD   | Trần Hà Thanh         |                                          |                              | Anh trai                                  |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 27/10/2022                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 4.05 | PGD   | Huỳnh Thanh Loan      |                                          |                              | Chị dâu                                   |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 27/10/2022                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 4.06 | PGD   | Trần Hà Nam           |                                          |                              | Anh trai                                  |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 27/10/2022                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 4.07 | PGD   | Trương Thị Thủy Trang |                                          |                              | Chị dâu                                   |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 27/10/2022                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 4.08 | PGD   | Lê Văn Ngừ            |                                          |                              | Chồng                                     |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 27/10/2022                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 4.09 | PGD   | Lê Bá Trinh           |                                          |                              | Con                                       |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 27/10/2022                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 4.10 | PGD   | Lê Anh Tuấn           |                                          |                              | Con                                       |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 27/10/2022                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 4.11 | PGD   | Võ Thị Thanh          |                                          |                              | Mẹ chồng                                  |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 27/10/2022                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 5    | PGD   | Yosuke Fujii          |                                          | TV.HDQT kiêm nhiệm           |                                           |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2022                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 5.01 | PGD   | Mariko Fujii          |                                          |                              | Vợ                                        |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2022                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 5.02 | PGD   | Haruto Fujii          |                                          |                              | Con trai                                  |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2022                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 5.03 | PGD   | Madoka Fujii          |                                          |                              | Con gái                                   |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2022                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 5.04 | PGD   | Yasuhiro Fujii        |                                          |                              | Bố                                        |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2022                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 5.05 | PGD   | Choko Fujii           |                                          |                              | Mẹ                                        |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2022                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 5.06 | PGD   | Hiroshi Hata          |                                          |                              | Bố vợ                                     |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2022                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 5.07 | PGD   | Michiko Hata          |                                          |                              | Mẹ vợ                                     |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2022                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |



| STT  | Mã CK | Họ tên                     | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*) NSH No. | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú |
|------|-------|----------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 1    | 2     | 3                          | 4                                        | 5                            | 6                                         | 7                                                | 8                       | 9        | 10      | 11                                    | 12                         | 13                            | 14                                                                | 15                                                     | 16                                                    | 17                                                   |
| 5 08 | PGD   | Keisuke Fujii              |                                          |                              | Em trai                                   |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2022                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 5 09 | PGD   | Hiromi Ichikawa            |                                          |                              | Em vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             |                                                                   |                                                        |                                                       |                                                      |
| 5 10 | PGD   | Yuichi Ichikawa            |                                          |                              | Em vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             |                                                                   |                                                        |                                                       |                                                      |
| 6    | PGD   | <b>Nguyễn Tiến Hải</b>     |                                          | <b>Trưởng Ban kiểm soát</b>  |                                           |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 6 01 | PGD   | Nguyễn Tiến Ngọc           |                                          |                              | Bố                                        |                                                  |                         |          |         |                                       |                            |                               |                                                                   |                                                        |                                                       | Đã mất                                               |
| 6 02 | PGD   | Nguyễn Thị Ốc              |                                          |                              | Mẹ                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 6 03 | PGD   | Nguyễn Văn Tâm             |                                          |                              | Bố vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       | Đã mất                                               |
| 6 04 | PGD   | Lê Thị Tách                |                                          |                              | Mẹ vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 6 05 | PGD   | Nguyễn Thị Mỹ Trang        |                                          |                              | Vợ                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 6 06 | PGD   | Nguyễn Tiến Dũng           |                                          |                              | Con                                       |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 6 07 | PGD   | Nguyễn Duy Anh             |                                          |                              | Con                                       |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 6 08 | PGD   | Nguyễn Duy Hưng            |                                          |                              | Em                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 6 09 | PGD   | Nguyễn Thị Ngọc Diệp       |                                          |                              | Em                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 6 10 | PGD   | Tạ Văn Thư                 |                                          |                              | Em rể                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 6 11 | PGD   | Nguyễn Việt Long           |                                          |                              | Em vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 7    | PGD   | <b>Trần Huỳnh Thanh Tú</b> |                                          | <b>Kiểm soát viên</b>        |                                           |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 7 01 | PGD   | Trần Thanh Bình            |                                          |                              | Bố                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 7 02 | PGD   | Huỳnh Thị Ngọc Thuận       |                                          |                              | Mẹ                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 7 03 | PGD   | Trần Huỳnh Thanh Túng      |                                          |                              | Em Trai                                   |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 7 04 | PGD   | Nguyễn Thị Hoàng Trang     |                                          |                              | Vợ                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 7 05 | PGD   | Nguyễn Đô                  |                                          |                              | Bố Vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |

| STT  | Mã CK | Họ tên                   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*) NSH No. | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú |
|------|-------|--------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 1    | 2     | 3                        | 4                                        | 5                            | 6                                         | 7                                                | 8                       | 9        | 10      | 11                                    | 12                         | 13                            | 14                                                                | 15                                                     | 16                                                    | 17                                                   |
| 7.06 | PGD   | Nguyễn Thị Hoa           |                                          |                              | Me Vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 7.07 | PGD   | Nguyễn Thị Hương Giang   |                                          |                              | Em Vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 7.08 | PGD   | Trần Thảo Nguyễn         |                                          |                              | Con gái                                   |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/10/2024                                                        |                                                        |                                                       | Còn nhỏ chưa có CCCD                                 |
| 8    | PGD   | Phạm Tuấn Anh            |                                          | Kiểm soát viên               |                                           |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2022                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 8.01 | PGD   | Phạm Hồng Hải            |                                          |                              | Bố                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2022                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 8.02 | PGD   | Phan Thị Thanh           |                                          |                              | Me                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2022                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 8.03 | PGD   | Phạm Thị Hải Yến         |                                          |                              | Em ruột                                   |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2022                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 9    | PGD   | Nguyễn Nhật Quốc Toàn    |                                          | Phó Giám đốc                 |                                           |                                                  |                         |          |         |                                       | 10.688                     | 0,011%                        | 02/01/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 9.01 | PGD   | Nguyễn Ngọc Á            |                                          |                              | Bố đẻ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 02/01/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 9.02 | PGD   | Đào Thị Dương            |                                          |                              | Mẹ đẻ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 02/01/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 9.03 | PGD   | Nguyễn Trung Dân         |                                          |                              | Bố vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 02/01/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 9.04 | PGD   | Vũ Hồng Nga              |                                          |                              | Mẹ vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 02/01/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 9.05 | PGD   | Nguyễn Hồng Ngọc         |                                          |                              | Vợ                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 1                          | -0%                           | 02/01/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 9.06 | PGD   | Nguyễn Đăng Khánh        |                                          |                              | Con đẻ                                    |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 02/01/2024                                                        |                                                        |                                                       | Còn nhỏ chưa có CCCD                                 |
| 9.07 | PGD   | Nguyễn Hữu Đăng Thanh    |                                          |                              | Con đẻ                                    |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 02/01/2024                                                        |                                                        |                                                       | Còn nhỏ chưa có CCCD                                 |
| 9.08 | PGD   | Nguyễn Nhật Minh Tâm     |                                          |                              | Anh ruột                                  |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 02/01/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 9.09 | PGD   | Nguyễn Nhật Quốc Tuấn    |                                          |                              | Anh ruột                                  |                                                  |                         |          |         |                                       | 7                          | -0%                           | 02/01/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 9.10 | PGD   | Nguyễn Nhật Phương Trinh |                                          |                              | Chị ruột                                  |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 02/01/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |
| 9.11 | PGD   | Nguyễn Nhật Quốc Toàn    |                                          |                              | Em ruột                                   |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 02/01/2024                                                        |                                                        |                                                       |                                                      |

| STT   | Mã CK | Họ tên                | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*) NSH No. | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú |
|-------|-------|-----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 1     | 2     | 3                     | 4                                        | 5                            | 6                                         | 7                                                | 8                       | 9        | 10      | 11                                    | 12                         | 13                            | 14                                                                | 15                                                                  | 16                                                    | 17                                                   |
| 9.12  | PGD   | Nguyễn Thị Tín        |                                          |                              | Chị dâu                                   |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 02/01/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 9.13  | PGD   | Lê Thị Nhật Lam       |                                          |                              | Chị dâu                                   |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 02/01/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 9.14  | PGD   | Võ Đình Vân           |                                          |                              | Anh rể                                    |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 02/01/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 9.15  | PGD   | Hồ Xuân Như Thảo      |                                          |                              | Em dâu                                    |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 02/01/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 10    | PGD   | Nguyễn Tuấn Cường     |                                          | Phó giám đốc                 |                                           |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 10.01 | PGD   | Nguyễn Thị Quy Ni     |                                          | Chuyên viên                  | Vợ                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 10.02 | PGD   | Nguyễn Yến Nhi        |                                          |                              | Con đẻ                                    |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 10.03 | PGD   | Nguyễn Thị Bảo Hân    |                                          |                              | Con đẻ                                    |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2024                                                        |                                                                     |                                                       | Còn nhỏ chưa có CCCD                                 |
| 10.04 | PGD   | Nguyễn Văn Trường     |                                          |                              | Bố đẻ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 10.05 | PGD   | Phan Thị Xuyên        |                                          |                              | Mẹ đẻ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 10.06 | PGD   | Nguyễn Tri            |                                          |                              | Bố vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 10.07 | PGD   | Đậu Thị Thuý          |                                          |                              | Mẹ vợ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 10.08 | PGD   | Nguyễn Văn Hiếu       |                                          |                              | Em trai                                   |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 10.09 | PGD   | Nguyễn Thị Hồng Tâm   |                                          |                              | Em dâu                                    |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2024                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 11    | PGD   | Nguyễn Thị Hoàng Oanh |                                          | Phó Giám đốc                 |                                           |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/02/2025                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 11.01 | PGD   | Lê Thị Phần           |                                          |                              | Mẹ đẻ                                     |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/02/2025                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 11.02 | PGD   | Trần Nguyễn Trúc Giao |                                          |                              | Con đẻ                                    |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/02/2025                                                        |                                                                     |                                                       | Còn nhỏ                                              |
| 11.03 | PGD   | Nguyễn Thị Phi Yến    |                                          |                              | Chị ruột                                  |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/02/2025                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 11.04 | PGD   | Nguyễn Minh Nhật      |                                          |                              | Anh ruột                                  |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/02/2025                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 11.05 | PGD   | Lê Thị Hồng Loan      |                                          |                              | Chị dâu                                   |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/02/2025                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 11.06 | PGD   | Nguyễn Minh Tuấn      |                                          |                              | Anh ruột                                  |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/02/2025                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |



| STT   | Mã CK | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                                    | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*) NSH No | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và | Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú |
|-------|-------|----------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 1     | 2     | 3                    | 4                                        | 5                                                               | 6                                         | 7                                                | 8                      | 9        | 10      | 11                                    | 12                         | 13                            | 14                                                                | 15                                                                  | 16                                                    | 17                                                   |
| 11 07 | PGD   | Lê Thị Quyên         |                                          |                                                                 | Chị dâu                                   |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 21/02/2025                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 12    | PGD   | Đặng Quốc Vương      |                                          | Kế toán trưởng                                                  |                                           |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 12 01 | PGD   | Đặng Đông            |                                          |                                                                 | Bố                                        |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 12 02 | PGD   | Lê Thị Bê            |                                          |                                                                 | Me                                        |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2019                                                        | 26/07/2024                                                          | Đã mất                                                |                                                      |
| 12 03 | PGD   | Nguyễn Thị Như Ngọc  |                                          |                                                                 | Vợ                                        |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 12 04 | PGD   | Đặng Quốc Vũ         |                                          |                                                                 | Anh                                       |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 12 05 | PGD   | Đặng Thị Như Ngọc    |                                          |                                                                 | Chị                                       |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 12 06 | PGD   | Nguyễn Đức Vĩnh Hưng |                                          |                                                                 | Bố vợ                                     |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 12 07 | PGD   | Phạm Thị Minh Thu    |                                          |                                                                 | Me vợ                                     |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 12 08 | PGD   | Nguyễn Thị Ngọc Sâm  |                                          |                                                                 | Chị dâu                                   |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 12 09 | PGD   | Nguyễn Thị Thu Hà    |                                          |                                                                 | Chị dâu                                   |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 12 10 | PGD   | Ngô Hoàng Phong      |                                          |                                                                 | Anh rể                                    |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2019                                                        |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 12 11 | PGD   | Đặng Mỹ Chi          |                                          |                                                                 | Con                                       |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2019                                                        |                                                                     |                                                       | Còn nhỏ chưa có CCCD                                 |
| 12 12 | PGD   | Đặng Tú Uyên         |                                          |                                                                 | Con                                       |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 01/11/2019                                                        |                                                                     |                                                       | Còn nhỏ chưa có CCCD                                 |
| 12 13 | PGD   | Đặng Quốc Trí        |                                          |                                                                 | Con                                       |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 19/10/2021                                                        |                                                                     |                                                       | Còn nhỏ chưa có CCCD                                 |
| 13    | PGD   | Nguyễn Thị Ái Vân    |                                          | Thư ký Công ty, Người UQ CBTT, Người phụ trách Quản trị Công ty |                                           |                                                  |                        |          |         |                                       | 1                          | -0%                           | 26/4/2018                                                         |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 13 01 | PGD   | Nguyễn Cao Quân      |                                          |                                                                 | Bố                                        |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2018                                                         |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 13 02 | PGD   | Nguyễn Thị Thanh     |                                          |                                                                 | Mẹ                                        |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2018                                                         |                                                                     |                                                       |                                                      |
| 13 03 | PGD   | Trần Nam Thắng       |                                          |                                                                 | Chồng                                     |                                                  |                        |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2018                                                         |                                                                     |                                                       |                                                      |

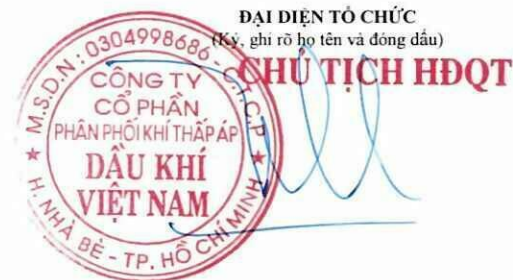


| STT   | Mã CK | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*) NSH No. | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ | Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú |
|-------|-------|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 1     | 2     | 3                    | 4                                        | 5                            | 6                                         | 7                                                | 8                       | 9        | 10      | 11                                    | 12                         | 13                            | 14                                                                | 15                                                     | 16                                                    | 17                                                   |
| 13.04 | PGD   | Trần Duy Anh         |                                          |                              | Con                                       |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2018                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 13.05 | PGD   | Trần Bảo Nam         |                                          |                              | Con                                       |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2018                                                         |                                                        |                                                       | Còn nhỏ chưa có CCCD                                 |
| 13.06 | PGD   | Nguyễn Thị Bích Thủy |                                          |                              | Chị                                       |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2018                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 13.07 | PGD   | Nguyễn Văn Tuấn      |                                          |                              | Em                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2018                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 13.08 | PGD   | Nguyễn Văn Đạt       |                                          |                              | Em                                        |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2018                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 13.09 | PGD   | Trần Quốc Khánh      |                                          |                              | Bố chồng                                  |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2018                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 13.10 | PGD   | Phạm Hải Đăng        |                                          |                              | Anh rể                                    |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2018                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 13.11 | PGD   | Bùi Thị Thuý Chinh   |                                          |                              | Em dâu                                    |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2018                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |
| 13.12 | PGD   | Nguyễn Thị Hồng      |                                          |                              | Em dâu                                    |                                                  |                         |          |         |                                       | 0                          | 0                             | 26/4/2018                                                         |                                                        |                                                       |                                                      |

Người lập



Nguyễn Thị Ái Vân



**Lê Minh Hải**